

Số: 34/2025/CBTT-NK

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 09 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
 - **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM**Mã chứng khoán: **NKG**Địa chỉ trụ sở chính: **Lô A1, Đường Đ2, Khu công nghiệp Đồng An 2, Phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.**Điện thoại: **0274.3748.848**Fax: **0274.3748.868**Loại thông tin công bố: ☐ định kỳ, ☒ bất thường, ☐ 24h, ☐ theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18/2025/NQ-HĐQT ngày 05/09/2025 về việc thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2025 và các tài liệu có liên quan đính kèm.

Thông tin này đã được công bố trên website của Công ty: <https://tonnamkim.com/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
TỔNG GIÁM ĐỐC**



VÕ HOÀNG VŨ

Số: 18/2025/NQ-HĐQT**TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 09 năm 2025****NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM**

*V/v: Thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu
theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025*

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và các văn bản liên quan hiện hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản liên quan hiện hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Nam Kim (“Công ty”);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên Công ty số 001/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty số 18/2025/BBH-HĐQT ngày 05/09/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“Chương trình ESOP 2025”), chi tiết như sau:

- | | |
|--|--|
| 1. Tổ chức phát hành | : Công ty Cổ phần Thép Nam Kim |
| 2. Tên cổ phiếu phát hành | : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thép Nam Kim |
| 3. Mã chứng khoán | : NKG |
| 4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành | : 447.570.881 cổ phiếu |
| 5. Tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm hiện tại | : 447.570.881 cổ phiếu |
| 6. Tổng số cổ phiếu quỹ | : 0 cổ phiếu |
| 7. Loại cổ phiếu phát hành | : Cổ phiếu phổ thông |
| 8. Mệnh giá cổ phiếu | : 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành | : Tối đa 4.500.000 (Bốn triệu năm trăm nghìn) cổ phiếu, tương đương 1,0054% tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm hiện tại. |
| 10. Giá phát hành | : Bằng mệnh giá 10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phiếu |
| 11. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá | : 45.000.000.000 (Bốn mươi lăm tỷ) đồng |

12. Đối tượng phát hành : Cán bộ công nhân viên (“CBCNV”) của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim và CBCNV của công ty con (do Công ty Cổ phần Thép Nam Kim sở hữu 100% vốn điều lệ) theo Danh sách do HĐQT phê duyệt.
13. Tiêu chuẩn CBCNV được phân phối cổ phiếu : Cán bộ Lãnh đạo, Quản trị, Điều hành, Cán bộ quản lý và CBCNV có thành tích nổi bật của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim và của công ty con do Công ty Cổ phần Thép Nam Kim sở hữu 100% vốn điều lệ, theo 4 tiêu chuẩn:
- (1) Cấp bậc, vị trí công tác;
 - (2) Hiệu quả công việc;
 - (3) Thâm niên công tác;
 - (4) Khả năng đóng góp trong tương lai.
14. Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng : Quy định tại Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động đính kèm Nghị quyết này.
15. Mục đích phát hành : Gắn kết lợi ích của CBCNV với Công ty.
16. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành : Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh cho Công ty.
17. Hạn chế chuyển nhượng : 50% số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).
Số cổ phiếu còn lại bị hạn chế chuyển nhượng 02 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
18. Thời gian thực hiện : Trong năm 2025 và/hoặc 2026, sau khi nhận được thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.
19. Phương án xử lý số cổ phiếu người lao động không nộp tiền mua : Sau khi kết thúc thời hạn đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu, nếu CBCNV không mua hết số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán, HĐQT sẽ tiếp tục phân phối cho CBCNV khác thuộc Đối tượng phát hành tại Mục 12 Điều 1 với mức giá không thấp hơn 10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phiếu và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Trong trường hợp số cổ phiếu không phân phối hết này sau đó vẫn không được mua hết, thì số cổ phiếu không phân phối hết còn lại sẽ không được tiếp tục chào bán, chỉ ghi nhận số lượng đăng ký mua thực tế.



20. Phương án đảm bảo đợt phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài (“SHNN”) tối đa : Tỷ lệ SHNN tối đa tại Công ty theo quy định của pháp luật là 50% (theo Công văn số 3950/UBCK-PTTT ngày 26/07/2021 của UBCKNN).

Việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2025 chỉ phát hành cho đối tượng là người lao động trong nước; do đó, Công ty đảm bảo luôn đáp ứng tỷ lệ SHNN theo quy định.

21. Các nội dung khác : Thực hiện theo Phương án phát hành tại Tờ trình số 006/2025/TT-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025 đã được thông qua tại Điều 09 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 001/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025 về phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

Điều 2. Thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 đính kèm Nghị quyết này.

Điều 3. Thông qua Danh sách người lao động được mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và số lượng cổ phiếu phân bổ đính kèm Nghị quyết này.

Điều 4. Thông qua toàn bộ số lượng cổ phiếu phát sinh từ đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2025 được đăng ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt phát hành theo quy định.

Điều 5. Thông qua việc thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ Công ty sau khi hoàn thành đợt phát hành.

Điều 6. Ủy quyền cho Tổng giám đốc của Công ty thực hiện và chỉ đạo các bộ phận liên quan thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để:

- (i) Triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2025 tại Điều 1 nêu trên;
- (ii) Thực hiện các thủ tục đăng ký, lưu ký, niêm yết bổ sung tại Điều 4 nêu trên;
- (iii) Thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2025 với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- (iv) Sửa đổi các nội dung liên quan đến vốn điều lệ và số lượng cổ phần trong Điều lệ Công ty sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo kết quả của đợt phát hành;
- (v) Ký các văn bản, tài liệu và chứng từ có liên quan theo đúng nội dung Nghị quyết này và phù hợp với quy định pháp luật;
- (vi) Tổng giám đốc có quyền giao cho các phòng ban và các cá nhân có liên quan của Công ty để quyết định và ký kết các văn bản liên quan nhằm thực hiện các công việc cụ thể nêu trên, phù hợp quy định về phạm vi thẩm quyền của các phòng ban và các cá nhân có liên quan nói trên.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

- Các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các đơn vị, phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.
- Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT****HỒ MINH QUANG**

**QUY CHẾ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU
THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2025
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18/2025/NQ-HĐQT
ngày 05/09/2025 của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim)

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định các nội dung liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 của Công ty, áp dụng đối với CBCNV của Công ty và CBCNV của công ty con được quy định cụ thể tại Quy chế này.

Quy chế này chỉ áp dụng cho cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty số 001/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025. Cổ phiếu đã phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động trước đây thực hiện theo quy chế tại từng thời điểm phát hành.

Điều 2. Định nghĩa từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Công ty : Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
- Công ty con : Các công ty do Công ty Cổ phần Thép Nam Kim sở hữu hoặc kiểm soát đáp ứng các điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành
- HĐQT : Hội đồng quản trị Công ty
- CBCNV : Cán bộ công nhân viên của Công ty và/hoặc công ty con
- Chương trình ESOP : Chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty
- Cổ phiếu ESOP : Cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP

Điều 3. Cơ sở pháp lý

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và văn bản sửa đổi bổ sung nếu có;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và văn bản sửa đổi bổ sung nếu có;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty số 001/2025/NQ-DHĐCĐ ngày 25/04/2025;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm.

Điều 4. Mục đích phát hành

Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nhằm các mục đích như sau:

- Ghi nhận sự đóng góp và gắn kết lợi ích của CBCNV với Công ty và công ty con;
- Khuyến khích, nâng cao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của CBCNV cùng phấn đấu và chia sẻ những thành công của Công ty và công ty con;
- Thúc đẩy CBCNV có năng lực cống hiến và tạo nền tảng vững chắc để Công ty hướng đến phát triển bền vững.

Điều 5. Thông tin về cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP

1. Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
2. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
3. Mã chứng khoán : NKG
4. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
6. Tổng số cổ phiếu đã phát hành : 447.570.881 cổ phiếu
7. Tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm hiện tại : 447.570.881 cổ phiếu
8. Tổng số cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : Tối đa 4.500.000 (Bốn triệu năm trăm nghìn) cổ phiếu, tương đương 1,0054% tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm hiện tại.
10. Giá phát hành : Bằng mệnh giá 10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phiếu.
11. Tổng giá trị dự kiến phát hành tối đa : 45.000.000.000 (Bốn mươi lăm tỷ) đồng.
12. Thời gian thực hiện : Dự kiến trong năm 2025 và/hoặc 2026, sau khi nhận được thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.

13. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành : Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh cho Công ty.
14. Phương án đảm bảo đợt phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty : Công ty không thực hiện phát hành cho nhà đầu tư nước ngoài nên bảo đảm tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại mức 50% theo Công văn số 3950/UBCK-PTTT của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty ngày 26/07/2021.

Điều 6. Đối tượng phát hành và tiêu chuẩn xác định đối tượng được phân phối cổ phiếu

1. Đối tượng phát hành

Đối tượng phát hành bao gồm CBCNV của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim và CBCNV của công ty con (do Công ty Cổ phần Thép Nam Kim sở hữu 100% vốn điều lệ) theo danh sách do HĐQT phê duyệt đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 của Điều này.

2. Tiêu chuẩn xác định đối tượng được phân phối cổ phiếu

Cán bộ Lãnh đạo, Quản trị, Điều hành, Cán bộ quản lý và CBCNV có thành tích nổi bật của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim và của công ty con do Công ty Cổ phần Thép Nam Kim sở hữu 100% vốn điều lệ được phân phối cổ phiếu đáp ứng các tiêu chuẩn như sau:

- Cấp bậc, vị trí công tác: Dựa vào vai trò, trách nhiệm và phạm vi ảnh hưởng của chức vụ, vị trí công việc đảm nhiệm, kiêm nhiệm đối với Công ty và/hoặc công ty con.
- Hiệu quả công việc: Dựa vào kết quả hoàn thành công việc và có đóng góp thiết thực trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và tính đến thời điểm hiện tại của năm 2025 đối với Công ty và/hoặc công ty con.
- Thâm niên công tác: Dựa vào thời gian đang làm việc tại Công ty và/hoặc công ty con tính đến ngày ban hành Quy chế này.
- Khả năng đóng góp trong tương lai: Dựa vào đánh giá về khả năng đóng góp và tiềm năng phát triển để đáp ứng các mục tiêu chiến lược trung và dài hạn của Công ty và/hoặc công ty con.
- Các đối tượng không áp dụng:
 - Có đơn thôi việc và/hoặc sẽ chấm dứt hợp đồng lao động trong thời gian thực hiện chương trình ESOP.
 - Nghỉ không lương với thời hạn từ 06 tháng trở trên tính từ ngày ban hành Quy chế này.
 - Đang tạm hoãn hợp đồng lao động và/hoặc đang tạm đình chỉ công việc và/hoặc bị xử lý kỷ luật lao động trong thời gian thực hiện chương trình ESOP.
 - Các trường hợp khác do HĐQT quyết định.

Điều 7. Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân bổ cho từng đối tượng

1. Nguyên tắc

Số lượng cổ phiếu phân bổ cho từng CBCNV được xác định dựa trên điểm số của các tiêu chí mà từng CBCNV đạt được, trong đó **01 điểm** quy đổi thành **1.000 cổ phiếu**. Các tiêu chí như sau:

a) Điểm cấp bậc

Thang điểm được phân bổ cho từng CBCNV tham gia chương trình ESOP được xem xét, đánh giá dựa trên cấp bậc, vị trí công tác tính đến ngày ban hành Quy chế này, cụ thể như sau:

STT	Cấp bậc, vị trí công tác	Điểm cấp bậc
1	Thành viên HĐQT và Ban Tổng giám đốc	50 - 300
2	Giám đốc, Phó giám đốc hoặc tương đương	10 - 150
3	CBCNV khác (nếu có)	0 - 50

b) Điểm đóng góp

Thang điểm được phân bổ cho từng CBCNV tham gia chương trình ESOP được xem xét, đánh giá dựa trên hiệu quả công việc và khả năng đóng góp trong tương lai, cụ thể như sau:

STT	Cấp bậc, vị trí công tác	Điểm đóng góp
1	Thành viên HĐQT và Ban Tổng giám đốc	50 - 300
2	Giám đốc, Phó giám đốc hoặc tương đương	10 - 150
3	CBCNV khác (nếu có)	0 - 50

2. Công thức tính

Dựa vào các tiêu chí được quy định tại khoản 1 của Điều này, số lượng cổ phiếu được phân bổ cho từng CBCNV được xác định theo công thức, như sau:

$$\text{Số lượng cổ phiếu được phân bổ} = (\text{Điểm cấp bậc} + \text{Điểm đóng góp}) \times 1.000$$

Chi tiết điểm cấp bậc và điểm đóng góp tại Danh sách người lao động được mua cổ phiếu theo chương trình ESOP và số lượng cổ phiếu được phân bổ đính kèm.

Điều 8. Điều kiện kèm theo cổ phiếu phát hành

CBCNV đồng ý mua cổ phiếu phát hành theo Quy chế này được xem là đồng ý với điều kiện kèm theo cũng như tất cả các quy định khác của Công ty có liên quan, trong đó bao gồm:

- Nộp đầy đủ tiền mua cổ phiếu trong thời hạn và vào tài khoản phong tỏa do Công ty thông báo (Công ty không chịu trách nhiệm nếu nộp thiếu hoặc dư số tiền đã thông báo).
- Chịu trách nhiệm nộp thuế thu nhập cá nhân hoặc bất kỳ khoản thuế, phí nào khác phát sinh từ việc mua cổ phiếu, thực hiện các quyền phát sinh từ cổ phiếu, chuyển nhượng cổ phiếu sau khi hết thời gian hạn chế (nếu có).
- Tuân thủ thời gian hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Quy chế này. Hạn chế chuyển nhượng bao gồm cả việc hạn chế tặng, cho, góp vốn, dùng làm phần thưởng... hoặc bất kỳ hình thức chuyển nhượng khác có thể dẫn đến việc thay đổi người sở hữu cổ phiếu.

- Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, các giao dịch chuyển nhượng không đúng quy định của CBCNV đều không được Công ty công nhận và Công ty không chịu trách nhiệm đối với những giao dịch chuyển nhượng không đúng quy định.
- Cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân và cam đoan các thông tin đó là đầy đủ và chính xác. CBCNV đồng ý cho Công ty cung cấp các thông tin cá nhân này cho các tổ chức hoặc cơ quan nhà nước với mục đích xử lý và hoàn tất các thủ tục có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu.
- Các CBCNV là người nội bộ hoặc người liên quan đến người nội bộ (nếu có) phải có trách nhiệm công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Công ty không có bất kỳ cam kết nào dù bằng văn bản hay hàm ý bảo đảm giá trị cổ phiếu, sự pha loãng cổ phiếu xảy ra trước và sau khi phát hành cổ phiếu.
- Chịu trách nhiệm tìm hiểu thông tin và được quyền quyết định từ chối mua toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phiếu được phân bổ. Công ty không giải quyết bất cứ quyền lợi nào khác thay thế cho quyết định từ chối mua toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phiếu được phân bổ của CBCNV.

Điều 9. Thủ tục đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu

- CBCNV nộp tiền mua cổ phiếu bằng đồng Việt Nam và bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản phong tỏa của Công ty, chi tiết như sau:
 - Chủ tài khoản: CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM
 - Số tài khoản: 8620.029.542
 - Tại: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Phú Nhuận
 - Nội dung chuyển tiền: [Họ và tên CBCNV] – [Mã số CCCD/ Căn cước] mua [Số lượng cổ phiếu] cổ phiếu NKG theo chương trình ESOP 2025.

(Lưu ý: Tiếng Việt không dấu).

Ví dụ: Nguyen Van A – 123456789xxx mua 1000 cổ phiếu NKG theo chương trình ESOP 2025.

- Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu: Theo thông báo của Công ty sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

Điều 10. Phương án xử lý số cổ phiếu người lao động không nộp tiền mua

Sau khi kết thúc thời hạn đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu, nếu CBCNV không mua hết số lượng cổ phiếu được phân bổ, HĐQT tiếp tục phân phối cho đối tượng phát hành tại khoản 1 Điều 6 của Quy chế này với mức giá không thấp hơn 10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phiếu và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Điều 11. Hạn chế chuyển nhượng

Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 50% số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị). Số cổ phiếu còn lại bị hạn chế chuyển nhượng 02 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. Công ty thu hồi cổ phiếu ESOP của CBCNV đã mua khi vi phạm quy định về hạn chế chuyển nhượng theo quy định Điều 12 của Quy chế này.

Trong thời gian cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng, nếu số cổ phiếu đã mua của CBCNV có phát sinh các quyền, lợi ích như: cổ phiếu thưởng, quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, trả cổ tức bằng cổ phiếu,... thì số cổ phiếu tăng thêm từ việc thực hiện các quyền này sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng (trừ trường hợp có quy định hạn chế chuyển nhượng riêng đối với mỗi đợt phát hành).

Điều 12. Xử lý các trường hợp phát sinh

1. Trường hợp thu hồi cổ phiếu

CBCNV nghỉ làm việc tại Công ty và/hoặc công ty con do chấm dứt hợp đồng lao động hoặc vi phạm nghiêm trọng quy định của Công ty và/hoặc công ty con trong thời gian cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng thì bị thu hồi cổ phiếu và thực hiện theo phương thức xử lý được quy định tại khoản 3 của Điều này. Mức giá thu hồi bằng mức giá đã bán cho CBCNV theo chương trình ESOP, sau khi trừ các khoản thuế, phí theo quy định pháp luật.

2. Trường hợp không thu hồi cổ phiếu

CBCNV nghỉ làm việc tại Công ty và/hoặc công ty con nhưng không thu hồi cổ phiếu trong thời gian cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng, chi tiết như sau:

- Do vấn đề sức khỏe đến mức không thể tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động, trừ trường hợp HĐQT có quyết định khác;
- Được điều động, chuyển công tác theo quyết định của Công ty và/hoặc công ty con;
- Các trường hợp đặc biệt khác chưa được quy định tại Điều này, HĐQT xem xét và quyết định cho từng trường hợp cụ thể.

3. Phương thức xử lý cổ phiếu bị thu hồi

HĐQT quyết định lựa chọn phương thức xử lý cổ phiếu bị thu hồi trong thời gian hạn chế chuyển nhượng của CBCNV, được thực hiện bằng một hoặc nhiều phương thức sau đây:

- a) Công ty mua lại để làm cổ phiếu quỹ;
 - b) Chuyển quyền sở hữu trực tiếp cho CBCNV khác thuộc đối tượng phát hành tại khoản 1 Điều 6 của Quy chế này theo chỉ định của HĐQT với điều kiện là tiếp tục duy trì các hạn chế đang áp dụng đối với cổ phiếu đó;
 - c) Công đoàn của Công ty mua lại: Cổ phiếu do Công đoàn của Công ty mua lại được phân phối lại cho CBCNV khác thuộc đối tượng phát hành tại khoản 1 Điều 6 của Quy chế này với điều kiện là tiếp tục duy trì các hạn chế đang áp dụng đối với cổ phiếu đó và/hoặc xử lý theo quyết định của HĐQT đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.
4. HĐQT ủy quyền Tổng giám đốc hoặc Người được Tổng giám đốc ủy quyền thực hiện các thủ tục cần thiết và ra quyết định để thu hồi lại cổ phiếu của CBCNV nghỉ làm việc trong thời gian cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng được quy định tại khoản 1 của Điều này.
 5. Cổ phiếu đã có quyết định thu hồi và Công ty đã thanh toán đủ cho CBCNV, nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho Công ty thì CBCNV không phải trả phí lưu ký và Công ty có quyền tự động thu hồi các quyền, lợi ích phát sinh sau ngày có quyết định thu hồi.
 6. Việc thu hồi cổ phiếu không có nghĩa là phải thu hồi được Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần mà có thể thực hiện bằng một thông báo gửi bằng thư bảo đảm đến địa chỉ đăng ký, trao thư trực tiếp hoặc gửi qua thư điện tử của CBCNV trước ít nhất 02 ngày có hiệu lực của việc thu hồi.

7. Không áp dụng các quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 của Điều này đối với cổ phiếu ESOP đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

Điều 13. Giải quyết khiếu nại

HĐQT ủy quyền Tổng giám đốc giải quyết các khiếu nại và xử lý các trường hợp phát sinh khác (nếu có) từ việc thực hiện Quy chế này.

Điều 14. Sửa đổi nội dung quy chế

HĐQT có quyền sửa đổi nội dung Quy chế này, bao gồm các điều kiện kèm theo cổ phiếu phát hành trên nguyên tắc không sửa đổi theo hướng bất lợi hơn cho CBCNV đã mua cổ phiếu.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

- Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được HĐQT thông qua.
- Toàn thể CBCNV Công ty và công ty con tham gia chương trình ESOP chịu trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.
- Khi pháp luật có những thay đổi liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động thì Quy chế này sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với quy định của pháp luật./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



HỒ MINH QUANG

Số: 2027/2025/DS-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 09 năm 2025

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC MUA CỔ PHIẾU
THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2025
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM

(Ban hành kèm theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18/2025/NQ-HĐQT
ngày 05/09/2025 của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim)



TT	Họ và tên	Số CCCD/ Căn cước	Cấp bậc/ Vị trí công tác	Điểm cấp bậc	Điểm đóng góp	Số lượng cổ phiếu được phân bổ	Đơn vị
1	Hồ Minh Quang		Chủ tịch HĐQT	300	300	600.000	Công ty
2	Võ Hoàng Vũ		Tổng giám đốc	200	200	400.000	Công ty
3	Trần Ngọc Diệu		Phó Tổng giám đốc	150	200	350.000	Công ty
4	Lê Minh Hải		Phó Tổng giám đốc	150	200	350.000	Công ty
5	Nguyễn Vinh An		Phó Tổng giám đốc	150	150	300.000	Công ty
6	Quảng Trọng Lăng		Phó Tổng giám đốc	150	150	300.000	Công ty
7	Nguyễn Thị Ngọc Liên		Phó Tổng giám đốc	150	150	300.000	Công ty
8	Nguyễn Hữu Hạnh		Phụ trách Dự án	150	50	200.000	Công ty con
9	Vũ Thị Huyền		Kế toán trưởng	50	150	200.000	Công ty
10	Nguyễn Đăng Chung		Giám đốc	50	100	150.000	Công ty
11	Vũ Văn Sự		Giám đốc	50	100	150.000	Công ty
12	Trương Thế Thiện		Giám đốc	50	70	120.000	Công ty
13	Nguyễn Quốc Phong		Giám đốc	50	50	100.000	Công ty
14	Nguyễn Minh Thiện		Giám đốc	50	50	100.000	Công ty
15	Trần Thị Thanh Thúy		Giám đốc	50	50	100.000	Công ty
16	Ngô Xuân Điệp		Giám đốc	50	30	80.000	Công ty
17	Trần Văn Thành		Giám đốc	50	30	80.000	Công ty
18	Bùi Đức Tín		Giám đốc	50	30	80.000	Công ty con
19	Nguyễn Văn Thư		Giám đốc	50	30	80.000	Công ty
20	Trần Thụy Bích Hân		Phó giám đốc	40	40	80.000	Công ty
21	Nguyễn Thị Thúy Hạnh		Phó giám đốc	40	40	80.000	Công ty
22	Phan Đình Khoa		Phó giám đốc	40	10	50.000	Công ty

TT	Họ và tên	Số CCCD/ Căn cước	Cấp bậc/ Vị trí công tác	Điểm cấp bậc	Điểm đóng góp	Số lượng cổ phiếu được phân bổ	Đơn vị
23	Trần Văn Cường		Phụ trách Dự án	40	10	50.000	Công ty con
24	Trần Văn Bảo		Phụ trách Dự án	40	10	50.000	Công ty con
25	Nguyễn Hữu Trâm		Phụ trách Dự án	40	10	50.000	Công ty con
26	Trần Minh Tiến		Kế toán tổng hợp	40	10	50.000	Công ty
27	Nguyễn Ngọc Bảo Châu		Kế toán tổng hợp	40	10	50.000	Công ty
TỔNG CỘNG						4.500.000	

Trong đó: Số lượng cổ phiếu được phân bổ = (Điểm cấp bậc + Điểm đóng góp) x 1.000

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



HỒ MINH QUANG